依教育部 109 年 5 月 29 日 臺教技(四)字第 1090074024P 號函核定之招生計畫訂定
經本校 109 年 11 月 10 日第一次招生委員會議通過

ĐẠI HỌC KHOA HỌC KỸ THUẬT VẠN NĂNG

CHƯƠNG TRÌNH HỆ ĐẠI HỌC VỪA HỌC VỪA LÀM
CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH
KÌ MÙA XUÂN NĂM 2021

校址：32061 桃園市中壢區萬能路 1 號
Address: No.1, Wanneng Rd.,
Zhongli Dist.,
Taoyuan City 32061,
Taiwan (R.O.C.)
TEL：+886-3-4515811 Ext. 29002
FAX：+886-3-4531300
學校網址：http://www.vnu.edu.tw

GIỚI THIỆU VỀ NHÀ TRƯỜNG

Mục tiêu giáo dục: Thành tâm, hướng tới tương lai, thực tiễn, thực hiện hợp tác giáo dục và thực hành, đào tạo những nhân tài thực sự.

Lý tưởng của nhà trường:

Phát triển hướng tới tương lai

Văn hóa học đường đa dạng

Xã hội học đường ấm áp

Cuộc sống học đường an toàn

Chính sách dân chủ

Quản lý bền vững

- Giao thông thuận tiện
  - Cách sân bay Quốc tế Đào Viên 15 phút
  - Cách ga tàu điện ngầm Đào Viên 10 phút
  - Cách ga tàu điện ngầm sân bay 5 phút
  - Ga tàu điện ngầm Đào Viên đi Đài Bắc 20 phút

- Trong trường có xe bus, có cách cửa hàng tiện lợi

Có chỗ mượn xe đạp U Bike, 30 phút đầu tiên sửa dụng miễn phí

休閒活動 CÁC HOẠT ĐỘNG SINH VIÊN

Trong trường có các quán ăn, 7-11 cửa hàng tiện lợi, sân bóng rổ, cầu lông, tennis, điền kinh, bóng chuyền, sân vận động và thể dục thể thao, các khu sinh hoạt sinh viên và khu nướng thịt.
Trường có rất nhiều các câu lạc bộ sinh viên.

KÝ TÚC XÁ NHÂN NGHĨA

全新宿舍・信義樓

十二層電梯大樓，採光通風良好，提供四人、二人(另提供無障礙設施)房型，每個房間都有獨立乾濕分離衛浴設備及分離式冷氣，每層樓皆提供冷熱水飲水機及流理台並設有交誼廳，採電子感應全面管制進出，確保學生住的安全。

KÝ TÚC XÁ VẠN NĂNG

萬能學苑

榮獲國家金質獎肯定之優質四層樓宿舍建築，擁有單(雙)人套房及單人雅房計169間。

KÝ TÚC XÁ NHÂN ÁI

仁愛樓外觀

仁愛樓房間

仁愛樓衛浴及洗衣設施

仁愛樓宿舍(六人房)

5層樓建築，現有床位男生398床、女生362床。

床尺寸：六人房200cm * 84cm。

宿舍皆配有冷氣空調及網路設施。

安裝有電熱水器提供熱水洗澡。

配有宿舍管理員1人負責門禁管制工作，加強宿舍安全。

NHỮNG HOẠT ĐỘNG ĐẶC SẮC CỦA KHOA QUẢN TRỊ DU LỊCH

Chủ nhiệm khoa và sinh viên

Hoạt động của sinh viên

Đội nhảy cổ động

Hoạt động của sinh viên

Trung tâm thể thao

Hoạt động của sinh viên

Toàn cảnh trường Đại học Khoa học Kỹ thuật Vạn Năng

KHOA QUẢN TRỊ DU LỊCH

實習旅行社

體適能健康中心

Giới thiệu：Khoa đào tạo các tài năng du lịch và giải trí chất lượng cao và thiết thực nhất ở khu vực phía bắc, hướng dẫn sinh viên ưu tú phát triển thái độ tích cực, học tập đa dạng, thực hành chuyên nghiệp và kỹ năng giao tiếp; sử dụng tốt các nguồn lực khu vực và thực hiện trao đổi hợp tác công nghiệp, chính phủ và giáo dục; Các chương trình trao đổi quốc tế, trao đổi sinh viên, thực tập ở nước ngoài, các khóa tham quan ở nước ngoài (Châu Âu, các nước châu Á), tổ chức các cuộc thi triển lãm thực tế, triển lãm du lịch tham quan và giải trí, hành trình du lịch, và các cuộc thi nếm rượu và rượu vang. Đảm bảo việc làm sau khi tốt nghiệp, thực tập bắt buộc trong một năm học.

Thiết kế ngành học:

導覽解說教室

1. **Dạy học thực tế：**Dựa trên kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực tế, kết hợp với các kiến thức tích lũy từ thực tế, bồi dưỡng nhân tài trong ngành du lịch, tham gia các hoạt động quốc tế quy mô lớn nổi tiếng và liên kết với quốc tế.
2. **Giảng viên chuyên môn trong ngành：**Mời các nhà quản lý cấp cao của Lion Travel Agency, Công ty du lịch Đông Nam, Công ty du lịch Colatour, Hiệp hội du lịch, Hiệp hội lãnh đạo hướng dẫn du lịch và ngành thể thao giải trí để giảng dạy các khóa học thực tế.
3. **Lớp học thực tế:** Công ty du lịch Đông Nam, Công ty du lịch Colatour tài trợ các lớp học thực tế.
4. **Nâng cao trình độ ngoại ngữ：**Các lớp dạy ngôn ngữ Tiếng Anh, Nhật, Hàn, Việt Nam, Thái Lan.

博弈教室

5. **Thực tập trong và ngoài nước:** Thực tập một năm và thực tập ở nước ngoài (Singapore, Nhật Bản), các chuyến thăm nước ngoài (Châu Âu và Châu Á), sinh viên trao đổi quốc tế (Hoa Kỳ, Nhật Bản, Thái Lan, Hàn Quốc).
6. **Tiếp nhận trao đổi quốc tế để thực hiện đổi mới trong giảng dạy:** Thu hút sinh viên nước ngoài từ Thái Lan, đại lục, Hồng Kông, Macao, Nhật Bản, Malaysia, Indonesia, Việt Nam, v.v. để mở các lớp chuyên ban vừa học vừa làm.

Giảng viên chuyên nghiệp：Mời các chuyên gia về du lịch, giải trí và sức khỏe, lập kế hoạch

sự kiện, thể dục thể thao, chuyên gia trong các lĩnh vực đa dạng, các chuyên gia có chứng chỉ, giải thưởng nổi tiếng, các chuyên gia chuyên làm giám sát và đánh giá kiểm tra của Bộ Lao động, và nhiều tiến sĩ quản trị từ các trường đại học nổi tiếng trong và ngoài nước. Đồng thời cũng mời các nhà quản lý du lịch và giải trí nổi tiếng quốc tế tới làm các giảng viên chuyên nghiệp để phối hợp giảng dạy. Sinh viên của ngành Quản trị Du lịch có lợi thế cạnh tranh khi xin vào làm trong các doanh nghiệp khác nhau.

Cơ sở vật chất hoàn thiện： Giảng đường, lớp học trò chơi, trung tâm thể dục, lớp chuẩn bị đồ uống, lớp học kỹ năng phục vụ bữa ăn, công ty du lịch thực tập, v.v.

Những đơn vị là đối tác dành cho sinh viên thực tập

a. Những đối tác chính

b. Những đối tác khác

Các đơn vị hợp tác thực tập:

DADOVA Travel, LEOFOO Tourism, A Mini Cathay Co., LDT, Royal Kuan-Hsi Golf Club, Sushi Express, Eat Together, South Garden Hotels and Resorts, Monarch Plaza Hotel, Sheraton Grand Hotel, Hotel Kuva Chateau, Monarch Skyline Hotel, Orchard Park Hotel, Jing Yue International Hotel, Công ty du lịch Đông Nam, Công ty du lịch Lion, Richmond Tours, Cola Tours, Taoyuan Rapid Transit, Cửa hàng bánh Kuo Yuan Ye, Mitsui, Amay Noodle, Yundish, 7 Yunnan, Imei, SKYLARK HOLDINGS CO., LTD, Tofu Global, Thai town, TransAsia Catering Services, Ltd, Everrich

LEOFOO Tourism

Royal Kuan-Hsi Golf Club

CÁC MỐC THỜI GIAN QUAN TRỌNG

<table>
<tr><td>STT</td><td colspan="2">Thời gian</td><td colspan="2">Nội dung</td></tr>
<tr><td>1</td><td colspan="2"></td><td colspan="2">Công bố chương trình</td></tr>
<tr><td rowspan="2">2</td><td rowspan="2">Lựa chọn 1 trong 2 cách xin học</td><td>Hạn cuối 10/12/2020</td><td>Gửi hồ sơ xin học</td><td>Chuẩn bị hồ sơ và gửi đến trường. Hồ sơ không đầy đủ hoặc gửi quá hạn đều không được chấp nhận.</td></tr>
<tr><td>Hạn cuối 10/12/2020</td><td>Đến trường xin học</td><td>Thứ 2 – thứ 6, 9h – 12h, 13h – 16h đến phòng Hợp tác quốc tế (phòng A104) xin học.</td></tr>
<tr><td>3</td><td colspan="2">17/12/2020</td><td colspan="2">Kết quả được công bố vào lúc 15h trên trang web http://www.exams.vnu.edu.tw/</td></tr>
<tr><td>4</td><td colspan="2">18/12/2020</td><td colspan="2">Kết quả bổ sung được công bố (trước 12h)</td></tr>
<tr><td>5</td><td colspan="2">18/12/2020</td><td colspan="2">Công bố danh sách trúng tuyển trên website http://www.exams.vnu.edu.tw/ lúc 15h</td></tr>
<tr><td>6</td><td colspan="2">21/12/2020</td><td colspan="2">Cấp giấy nhập học</td></tr>
<tr><td rowspan="2">7</td><td colspan="2" rowspan="2">25/12/2020</td><td colspan="2">Sinh viên trúng tuyển phải hồi đáp về việc sẽ nhập học (trước 16h bằng email hoặc fax)</td></tr>
<tr><td colspan="2">Thông báo bổ sung tới những sinh viên trong danh sách chờ nếu vẫn còn chỉ tiêu</td></tr>
<tr><td>8</td><td colspan="2">22/02/2020</td><td colspan="2">Khai giảng</td></tr>
<tr><td>Ghi chú</td><td colspan="4">※Thời gian theo giờ của Đài Loan。
※Để tránh mất quyền lợi, vui lòng chú ý đến lịch trình thời gian của từng mục.</td></tr>
</table>

Liên hệ:

Ngôn ngữ	Đơn vị	Những vấn đề có thể được giải đáp	Điện thoại liên hệ
Tiếng trung, tiếng anh	Trung tâm hợp tác quốc tế	Xin nhập học, báo danh, học phí, kí túc xá và đời sống học đường	+886-3-4515811máy lẻ 29004 E-MAIL： j817030@mail.vnu.edu.tw
Tiếng trung, tiếng anh	Phòng giáo vụ hợp tác quốc tế	Xin nhập học, báo danh, học phí, kí túc xá và đời sống học đường	+886-3-4515811máy lẻ 21401 E-MAIL： koli1230@mail.vnu.edu.tw

QUY TRÌNH XIN HỌC

Tải tài liệu hướng dẫn	Website xin học : http://www.icsa.vnu.edu.tw/2233
Xác nhận tư cách xin học	Đọc kỹ tài liệu hướng dẫn
Chuẩn bị hồ sơ	Đọc trang 3
Nộp hồ sơ Hạn cuối 10/12/2020	Hồ sơ gửi về trước 10/12/2020 Địa chỉ: No.1, Wanneng Rd., Zhongli Dist., Taoyuan City 32061, Taiwan (R.O.C.) TEL：+886-3-4515811 Ext 29004
21/12/2020 Thông báo kết quả	Giấy báo nhập học sẽ được gửi về vào ngày 21/12/2020

THÔNG TIN TUYỂN SINH CHUYÊN BAN VỪA HỌC VỪA LÀM

KỲ MÙA XUÂN NĂM 2021

ĐẠI HỌC KHOA HỌC KỸ THUẬT VẠN NĂNG

壹、Thông tin bộ phận tuyển sinh

一、Chuyên ngành

Hệ	Lớp	Khoa	Chuyên ngành	Số lượng
Đại học	**Chính quy**	Khoa quản trị du lịch khách sạn	Quản trị du lịch	40

Chú ý:

1. Sau khi nhập học, không được đổi ngành hoặc đổi trường.
2. Các doanh nghiệp hợp tác: DADOVA Travel, LEOFOO Tourism, A Mini Cathay Co., LDT, Royal Kuan-Hsi Golf Club, Sushi Express, Eat Together, South Garden Hotels and Resorts, South Garden Hotels and Resorts, Monarch Plaza Hotel.
3. Năng lực cốt lõi của lớp chuyên ban vừa học vừa làm quốc tế

(1) Tu luyện khả năng của sinh viên để vận hành và quản lý các ngành công nghiệp du lịch và giải trí

(2) Phát triển sinh viên có kỹ năng công nghệ thông tin

(3) Đào tạo sinh viên có kỹ năng ngoại ngữ và triển vọng quốc tế

(4) Đào tạo sinh viên để có được giấy phép chuyên môn về du lịch và giải trí và khả năng cạnh tranh trong việc làm

(5) Đào tạo sinh viên với sự phục vụ, tính chuyên nghiệp và thái độ có trách nhiệm

(6) Trau dồi khả năng giao tiếp, phối hợp và làm việc nhóm của sinh viên

二、Thời gian học: 4 năm đại học

三、Số học phần:

<table>
<tr>
<td></td>
<td>Quản trị du lịch</td>
<td>

Tổng số tín chỉ: 128 tín chỉ (Kiến thức chung bắt buộc 28 tín chỉ；chuyên ngành bắt buộc 52 tín chỉ;chuyên ngành tự chọn 48 tín chỉ)
Thực tập ngoài trường: năm thứ 4, mỗi học kì 9 tín chỉ, 2 học kì tổng cộng 18 tín chỉ.
Lớp tiếng trung (số tín chỉ tính vào phần kiến thức chung bắt buộc):
<table>
<tr><td>Năm 1</td><td>Kì 1: (bắt buộc) 5 tín chỉ/10 tiếng, (phụ đạo) 0 tín chỉ/5 tiếng；</td></tr>
</table>

</td>
</tr>
</table>

				Kì 2：(bắt buộc) 3 tín chỉ/3 tiếng, (phụ đạo) 0 tín chỉ/3 tiếng
			Năm 2	Kì 1: (bắt buộc) 3 tín chỉ/3 tiếng, (phụ đạo) 0 tín chỉ/3 tiếng； Kì 2：(bắt buộc) 2 tín chỉ/2 tiếng, (phụ đạo) 0 tín chỉ/2 tiếng
Tra cứu môn học		Quản trị du lịch https://reurl.cc/yZGRvM		

貳、Tư cách xin học：

Đáp ứng những tiêu chí sau：

1. Quốc tịch：

Những người có quốc tịch nước ngoài và có khả năng ngôn ngữ cơ bản nhất định và đáp ứng một trong các quy định sau：

(1) Không có quốc tịch Đài loan。

(2) Tại thời điểm xin học có cả quốc tịch Đài Loan, chưa từng có hộ khẩu Đài Loan và đã cư trú tại nước ngoài hơn 6 năm。

(3) Trước thời điểm xin học đã từng có quốc tịch Đài Loan, tại thời điểm xin học đã không còn quốc tịch Đài Loan, phải có chứng từ chứng minh đã không còn quốc tịch Đài Loan đủ 8 năm; và tại thời điểm xin học đã ở nước ngoài liên tục 6 năm trở lên。

(4) Những người thuộc 2 khoản trên chưa từng lấy danh nghĩa Hoa kiều học tập tại Đài Loan。

(5) Người thường trú tại Hongkong hoặc Macao, và không có hộ khẩu ở Đài Loan, tại thời điểm xin học ở Hongkong, Macao hoặc nước ngoài liên tục 6 năm trở lên。

(6) Người ở Trung Quốc đại lục và không có hộ khẩu Đài Loan, lúc xin học đã ở nước ngoài liên tục 6 năm trở lên。

(7) Theo thỏa thuận hợp tác giáo dục, công dân nước ngoài được chính phủ nước ngoài, cơ quan hoặc trường học khuyến khích du học Đài Loan, chưa từng có hộ khẩu Đài Loan, được sự chấp thuận của cơ quan quản lý giáo dục sẽ không bị hạn chế bởi các điều khoản trên。

(8) Những người có quốc tịch nước ngoài và quốc tịch Đài Loan, và đã nộp đơn xin mất quốc tịch Đài Loan trước khi Luật du học Đài Loan dành cho người nước ngoài của Bộ giáo dục được sửa đổi vào ngày 1/2/1999, phải tuân theo các quy định ban đầu, không tuân theo điều khoản 1。

(9) Thời gian 6 năm, 8 năm được nhắc tới ở các điều khoản trên, sẽ lấy ngày bắt đầu học kỳ làm ngày cuối được tính (ngày 1/2 hoặc ngày 1/8) ; nước ngoài ở đây được chỉ là Trung Quốc Đại lục, Hongkong, Macao và các quốc gia khu vực khác; cư trú liên tục là chỉ sinh viên nước ngoài ở Đài Loan không vượt quá 120 ngày.

2. Học lực: tốt nghiệp trung học, đại học cao đẳng các trường được Bộ Giáo dục

công nhận

(1) Người có trình độ trung học phổ thông hoặc cao hơn, xin học hệ đại học của trường。

(2) Có trình độ tương đương theo quy định tiêu chuẩn của Bộ giáo dục。

※Những người tốt nghiệp các trường ở Hongkong, Macao hoặc nước ngoài có trình độ tương đương có thể đăng ký lớp cử nhân tại trường và học thêm 16 tín chỉ trong thời gian học。

參、Phương thức xin học：

1. Nộp hồ sơ：

(1) Thời hạn：

Hạn cuối vào 10/12/2020. (theo dấu bưu điện)

Vui lòng gửi thư đến trường trước thời hạn đăng ký。

(2) Địa chỉ：32061 桃園市中壢區萬能路 1 號。

No.1, Wanneng Rd., Zhongli Dist., Taoyuan City 32061, Taiwan (R.O.C.)

TEL: +886-3-4515811, EXT: 21401

(3) Người nhận：萬能科技大學招生委員會。

2. Xin học tại trường：

Hạn cuối vào 10/12/2020, Thứ 2 – thứ 6, 9h – 12h, 13h – 16h đến phòng Hợp tác quốc tế (phòng A104) xin học

3. Phí xin học: 1000 Đài tệ。

肆、Hồ sơ xin học：

1. Hồ sơ cần có

1. Check List for Application Materials
2. Đơn xin học
3. Bản cam kt
4. Học bạ và bằng tốt nghiệp bản dịch bằng tiếng anh hoặc trung đã được xác nhận Bộ ngoại giao
5. Chứng minh tài chính: tối thiểu 3000 USD
6. Kế hoạch học tập bằng tiếng anh hoặc trung
7. Chứng chỉ ngoại ngữ: TOCFL level A1 trở lên hoặc TOEIC 225 trở lên
8. Checklist and Declaration for International Applicants undertaking Studies in Taiwan
9. Hộ chiếu photo
10. Nếu tại thời điểm nộp hồ sơ, ứng viên có quốc tịch nước ngoài, đồng thời hoặc đã từng có quốc tịch Đài Loan phải cung cấp tài liệu chứng minh cư trú liên tục ở nước ngoài (trên 6 năm)
11. Nếu tại thời điểm nộp hồ sơ, ứng viên có quốc tịch nước ngoài đồng thời đã từng có quốc tịch Đài Loan và hộ khẩu ở Đài Loan,

phải cung cấp tài liệu chứng minh đã không còn quốc tịch Đài Loan đủ 8 năm

2. Chú ý khác

(1) Ứng viên chưa từng lấy danh nghĩa sinh viên Hoa kiều học ở Đài Loan
(2) Sinh viên nước ngoài đăng ký du học Đài Loan, chỉ giới hạn 1 lần
(3) Chỉ được đăng ký 1 chuyên ngành
(4) Những học sinh nước ngoài tốt nghiệp trường dành cho Hoa kiều, người nước ngoài hoặc các lớp song ngữ ở Đài Loan, phải có bằng tốt nghiệp và bảng điểm
(5) Theo quy định của Bộ giáo dục, sinh viên nước ngoài đã vi phạm nội quy đạo đức, kết quả học tập không đạt, vi phạm pháp luật không được phép đăng ký xin học
(6) Để tránh thiệt hại về quyền lợi, thông tin cung cấp trong đơn xin học phải rõ ràng
(7) Ứng viên được yêu cầu tự kiểm tra thông tin đã đầy đủ và chính xác chưa
(8) Nếu thông tin và giấy tờ xin học không đúng với thực tế, sẽ hủy bỏ mọi tư cách xin học và nhập học
(9) Hồ sơ xin học sẽ không được trả lại bất kể ứng viên có trúng tuyển hay không

3. Thủ tục xin học：

(1) Chuẩn bị hồ sơ và gửi sang trường
(2) Nếu hồ sơ không đủ hoặc tư cách không đạt sẽ bị từ chối

伍、Phương pháp lựa chọn và tiêu chí tuyển sinh：

Nội dung	**Tiêu chuẩn đánh giá**	**Tỷ lệ**	**Điểm tối đa**
Giấy tờ	Kế hoạch học tập: 1000 chữ bằng tiếng trung hoặc anh, viết tay hoặc đánh máy	100%	100 điểm
Chú ý	Ứng viên phải có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ sau： 1. TOCFL từ level A2 2. Nếu chưa đạt được TOCFL level A2, Trường được Bộ Giáo dục chấp thuận thành lập "Trung tâm giảng dạy tiếng Trung Quốc", sẽ thành lập các khóa đào tạo tiếng Trung để tăng cường tư vấn các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết tiếng Trung, và theo các quy định để đạt chứng chỉ tiếng Trung A2 trở lên		

陸、Tra cứu kết quả：

(1) Kết quả được công bố vào lúc 15h ngày 17/12/2020 trên trang web http://www.exams.vnu.edu.tw/, nếu có thắc mắc phải liên hệ trước 12h ngày 18/12/2020.
(2) Phúc thẩm kết quả điền vào mẫu đăng ký và gửi fax tới +886-3-4531300，và gọi điện tới +886-3-4628654 để xác nhận kết quả
(3) Quá trình phúc thẩm kết quả có sai lệch sẽ được thông báo ngay cho ứng viên

柒、 Tiêu chí tuyển sinh：

(1) Sau khi tiêu chí tuyển sinh tối thiểu được quyết định bởi Hội đồng tuyển sinh, sẽ dựa vào kết quả cao thấp
(2) Sau khi hội đồng tuyển sinh quyết định tiêu chuẩn tối thiểu, nếu chỉ tiêu tuyển sinh không đủ sẽ có thêm danh sách bổ sung

捌、Công bố kết quả：

Danh sách trúng tuyển được đăng trên trang web vào 15h ngày 18/12/2020 http://www.exams.vnu.edu.tw/). Giấy nhập học được gửi từ ngày 21/12/2020.

玖、Báo danh：

(1) Việc nhập học phải được hoàn thành trước 16h ngày 25/12/2020, theo quy định nhập học, mẫu đồng ý nhập học được điền trực tuyến và fax tới +886-3-4531300. Nếu quá hạn sẽ hủy tư cách nhập học
(2) Những sinh viên đã báo danh phải nộp học bạ và bằng tốt nghiệp đã được xác nhận của Văn phòng Đài Bắc, nếu không sẽ hủy bỏ tư cách nhập học
(3) Sinh viên đã nhập học phải nộp các văn bản theo quy định của nhà trường. Nếu giấy tờ là giả mạo sẽ bị hủy tư cách học, kể cả sau khi đã hoàn thành khóa học, bằng tốt nghiệp của sinh viên đó cũng sẽ bị hủy bỏ

壹拾、 Khai giảng：

(1) Mỗi lớp tối đa 40 sinh viên, số lượng không đủ 25 sinh viên không thể mở lớp.
(2) Sinh viên đã nhập học không được đổi ngành hoặc đổi trường.

壹拾壹、 Học phí：

1. Học phí：

Tất cả các khoản phí và lệ phí như học phí và các phí khác đều tuân theo quy định của Bộ Giáo dục. Vui lòng tham khảo "Thông tin công khai" → "Tra cứu tài chính" → "Học phí và lệ phí"

2. Các phí khác

(1) Học sinh mới sang cần nộp những phí sau (chỉ nộp một lần)

Hạng mục	Chi phí	**Nội dung**
Hội sinh viên	600	Theo quy định hội sinh viên mỗi khoa, nộp mỗi năm học
Phí kiểm tra sức khỏe sinh viên mới	800	Theo quy định cư trú ở Đài Loan từ 4 tháng trở lên phải kiểm tra sức khỏe, sinh viên nhập học sẽ được tổ chức đi khám sức khỏe. Phí kiểm tra dựa vào phí bệnh viện.
Phí kiểm tra sức khỏe sinh viên quốc tế	1,500	Theo quy định cư trú ở Đài Loan 4 tháng trở lên phải kiểm tra sức khỏe: 1. Nếu đã khám sức khỏe ở đất nước của học sinh, phải nộp kết quả khám sức khỏe. Nếu chưa thì phải tiến hành khám sức khỏe.
Bảo hiểm thương tật (500 đài tệ mỗi tháng * 6 tháng)	3,000	Học sinh nước ngoài lúc nhập học, nên tham gia bảo hiểm sức khỏe, thương tật tính đến ngày nhập học còn hạn ít nhất 6 tháng. Nếu chưa tham gia, đến trường nhập học phải tham gia
Tổng cộng	5,900	

(2) Các khoản phí đóng mỗi học kì

Hạng mục	Chi phí	**Nội dung**
Internet	850	
Làm thẻ cư trú	1,000	Mỗi năm phải gia hạn thẻ cư trú
Bảo hiểm sức khỏe bình an cho sinh viên	320	Bảo hiểm sức khỏe do công ty bảo hiểm thu phí
Phí bảo hiểm sức khỏe toàn dân (749 Đài tệ mỗi tháng * 6 tháng) Đóng từ kì học thứ 2	4,494	Theo quy định sinh viên nước ngoài nhập cảnh đủ 6 tháng trong vòng 30 ngày phải có bảo hiểm sức khỏe toàn dân, phí bảo hiểm mỗi kì do nhà trường đại diện thu.
Tổng cộng	6,664	

3. Học bổng

Học bổng dành cho lớp chuyên ban vừa học vừa làm học sinh quốc tế được thông báo trên trang web của phòng hợp tác quốc tế
http://www.icsa.vnu.edu.tw/

Chú ý：

(1) **Để được nhận vào trường, thông tin và dữ liệu cá nhân của ứng viên được bảo vệ theo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và sử dụng cho mục đích ghi danh. Nhà trường có nhiệm vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân của các ứng viên, và chỉ cung cấp dành cho các mục đích đăng kí công việc liên quan. Bất cứ ai đăng kí tuyển sinh đã đồng ý cho phép nhà trường sử dụng thông tin liên quan của cá nhân phục vụ cho công tác tuyển sinh theo thứ tự (1) Nhà tuyển sinh, (2) Bộ Giáo dục hoặc các cơ quan tuyển sinh có thẩm quyền. Vui lùng tham khảo phụ lục 10 để biết quy định việc thu thập, xử lý và sữ dụng dữ liệu cá nhân của học sinh.**

(2) Thông tin tóm tắt xin vui lòng lên trang web http://mis.vnu.edu.tw/oaa/exams phòng tuyển sinh của trường để tải về, nếu có bất cứ thắc mắc nào vui lòng liên hệ tới phòng tuyển sinh, điện thoại: +886-3-4515811 máy lẻ 21401

(3) Nếu ứng viên có nghi ngờ về việc nhập học hoặc về vi phạm nguyên tắc bình đẳng giới, vui lòng nộp đơn khiếu nại theo Luật giải quyết khiếu nại (Xem phụ lục 9)

(4) Các vấn đề khác sẽ được xử lý theo luật và quy định liên quan. Nếu có bất cứ luật và quy định liên quan nào không rõ ràng và gây nghi ngờ, phòng tuyển sinh của trường sẽ thảo luận và lập một ủy ban lâm thời để thảo luận biện pháp giải quyết.

(5) Để hỗ trợ làm quen với môi trường học tập càng nhanh càng tất, tất cả sinh viên mới sẽ ở ký túc xá và được đón ở sân bay lần đầu tới Đài Loan.

附件一**(Appendix I)**、繳交資料檢核表

萬能科技大學 2021 年春季班國際學生產學合作專班學生申請入學招生

繳交資料檢核表

Check List for Application Materials

＊應繳交表件(請申請人自行勾選所繳各項證件)：

Applicants must check the Application Materials that you have submitted:

項次 Item	繳交表件 Documentation	份數 Copies	請勾選 Check
1	資料檢查表Check List for Application Materials (Appendix I)	1	
2	入學申請表(需黏貼照片) Application form (Photos must be attached) (Appendix II)	1	
3	同意具結書 Declaration (Appendix III)	1	
4	最高學歷畢業證書原文影本 One photocopy of the certificate or diploma of the highest degree obtained	1	
5	畢業證書中文或英文譯本(須經駐外單位或代表處驗證蓋章) A notarized copy of a Chinese or English translation is required if the original diploma is in a language other than Chinese or English.	1	
6	歷年成績單中文或英文譯本(須經駐外單位或代表處驗證蓋章) One photocopy of Academic year-by-year transcript (A notarized copy of a Chinese or English translation is required if the original diploma is in a language other than Chinese or English.)	1	
7	中英文留學計畫書 Study Plan in Chinese or English (Appendix IV)		
8	經由金融機構提出足夠在臺就學一學期之財力證明(金額至少需為美金 US$3,000)。 A financial statement issued by financial institutes which shows sufficient financial support for the applicant's first semester stay of study(Financial statement with a minimum balance of US$3,000) .	1	
9	護照或身份證影本 A copy of passport or ID	1	
10	外國學生申請人在臺就學檢核表及切結書 Checklist and Declaration for International Applicants undertaking Studies in Taiwan (Appendix V)	1	
11	申請入學文件驗證切結書(如未及時備妥驗證文件) Deposition related to application documents (Appendix VII **If the verification process is not completed before the application deadline.)**	1	

※上述寄繳之資料請依序排列，並請自行備份留存，本校審核後，不論錄取與否，均留校存查，不予退還。

All documents should be submitted chronologically with your application, and shall remain with the university, which will not be returned regardless of admission status. Please keep your own personal copy for future reference.

附件二**(Appendix II)**、申請表

萬能科技大學

2021 年春季班國際學生產學合作專班學生申請入學申請表

Vanung University Application Form for International Bachelor Program of Industry-Academia Collaboration

Spring Semester 2021

To the Applicant: This application form should be completed with two copies.

申請人姓名 Applicant's Name	(中文 Chinese)				此處貼最近三個月內二吋相片 Attach a recent bust photograph taken in the last 3 months here	
	(英文 English)					
護照號碼 Passport No.						
出生日期 Date of Birth		性　別 Gender	□男 Male □女 Female			
國　籍 Nationality		出生地 Birth Place				
電子郵件 E-mail						
申請系所 Applied department	□觀光與休閒事業管理系學士班(Bachelor degree program of Tourism and Leisure Management)					
通訊地址 Mailing Address						
電　話 Telephone	( )		行動電話 Cell phone			
申請人之父親 Applicant's Father	姓名 Name		出生日期 Date of Birth		國　籍 Nationality	
申請人之母親 Applicant's Mother	姓名 Name		出生日期 Date of Birth		國　籍 Nationality	
在台聯絡人 (無則免填) Contact Person in Taiwan (If any)		與申請人關係 Relationship		電　話 Telephone		

教育背景 Educational Background

學位 Degree	學校名稱 Name of School	學校所在地 City and Country	主修學門 Major	副修學門 Minor	學位 Degree	取得學位日期 Date Degree Granted
高級中學 High School						
大學 / 學院 University / College						
研究所 Graduate Institute						

財力支援狀況：在本校求學期間費用來源 Financial Support: What will be your major source of financial support during your studies at VNU?

☐ 個人儲蓄 Personal Savings	☐ 父母支援 Parents Support
☐ 獎助金 Scholarship (Please Specify) _____	☐ 其他 Other (Please Specify) _____

中英文語文能力 Chinese and English Language Proficiency

學習中文幾年? How many years have you formally studied Chinese?			
學習中文環境(高中、大學、語文機構)？ Where did you study Chinese (high school, college, language institute)?			
您是否參加過中文語文能力測驗? Have you taken any Chinese proficiency test?	☐ 是 Yes ☐ 否 No	何種測驗 If yes, what is the name of the test?	
		分數 Score	

自我評估 Please evaluate your Chinese language skills.				
聽 Listening	☐ 優 Excellent	☐ 佳 Good	☐ 尚可 Average	☐ 差 Poor
說 Speaking	☐ 優 Excellent	☐ 佳 Good	☐ 尚可 Average	☐ 差 Poor
讀 Reading	☐ 優 Excellent	☐ 佳 Good	☐ 尚可 Average	☐ 差 Poor
寫 Writing	☐ 優 Excellent	☐ 佳 Good	☐ 尚可 Average	☐ 差 Poor

學習英文幾年 How many years have you formally studied English?			
學習英文環境（高中、大學、語文機構） Where did you learn English? (high school, college, language institute)			
您是否參加過英文語文能力測驗? Have you taken any English proficiency test?	☐ 是 Yes ☐ 否 No	何種測驗 If yes, what is the name of the test?	
		分數 Score	

健康狀況

健 康 狀 況 Health Condition	如有疾病或身心障礙情形，請敘明之 **If you have any major health problems of physical disabilities, please describe it**

本欄請勿填寫(辦公人員用) FOR OFFICE USE ONLY

申請編號		初審簽章		備註	

附件三**(Appendix III)**、同意具結書

同　意　具　結　書　Declaration

一、本人申請身份勾選如下，並保證符合貴校「外國學生招生規定」之規定。
The applicant's identity status will be indicated below, and will be according to the Regulations Regarding Study and Counseling Assistance for Overseas Chinese Students in Taiwan.
除下列第一項資格外，其餘身分保證於註冊時繳交中華民國入出國及移民署之入出國時間證明備查（**連續居留海外六年以上，每曆年在臺灣地區停留期間不得逾120 日**，具相關證明文件者除外）。
Excluding the first item, the rest must present the Certificate of Entry and Exit Dates issued by the National Immigration Agency of the R.O.C. (**individuals that have lived abroad for more than 6 years can only temporarily reside in Taiwan for no more than 120 days**, but individuals holding the necessary documents are excluded).

☐ 從未具有中華民國國籍，於申請時並不具僑生資格。
Never have been a citizen of the R.O.C., and didn't hold an Overseas Student Status durin time of application.

☐ 兼具有中華民國國籍且自始未曾在臺設籍。
Also citizen of the R.O.C., and has never applied for household registration in Taiwan

☐ 曾兼具有中華民國國籍，且經內政部許可喪失放棄國籍至今已達 8 年（需提供放棄國籍證明文件）
Had once held R.O.C. citizenship, but have forfeited it with the approval of the Ministry of Interior for over 8 years. (must provide necessary documents)

☐ 兼具香港或澳門永久居留資格，且未曾在臺設有戶籍。
Also a Permanent Resident of Hong Kong or Macau, and has never applied for household registration in Taiwan

☐ 曾為大陸地區人民且未曾在臺設有戶籍。
Had once held citizenship of Mainland China, and has never applied for household registration in Taiwan.

二、本人所提供之學歷證明文件(申請大學部者提出相當中華民國高中畢業之證書、申請轉學生者提出國/內外專科以上學歷證明、申請碩士班者提出大學畢業證書、申請博士班者提出碩士畢業證書)在畢業學校所在國家均為合法有效取得畢業資格，且所持之證件相當於中華民國國內各級合法學校。本人保證於註冊時繳交**經貴國駐外單位驗證之學歷證件(畢業證書)**。
The diploma (Applicants of undergraduate programs must provide graduation certificates from high schools in R.O.C., applicants of transfer students must provide domestic or foreign diploma of associate degree or bachelor's degree, applicants of master's programs must provide diploma of bachelor's degree and applicants of doctoral programs must provide diploma of master's degree) I present is valid and officially issued by an accredited educational institute in my home country or in the foreign state. I also attest that, once I have been accepted by this University, I should present **the authenticated academic credentials notarized by an overseas representative office of the R.O.C.**.

三、本人在華未曾因操行、學業成績不及格或犯刑事案件經判刑確定致遭退學或喪失學籍。
I have never been expelled or dismissed due to behavior issues, poor academic performance or criminal conviction from any academic institute in the R.O.C.

四、本人未曾以僑生身分在臺就學，且未於當學年度接受海外聯合招生委員會分發。
I have never studied in a status as an Overseas Chinese Student in Taiwan; and this year I have not been assigned a position as an Overseas Chinese Student by the University Entrance Committee for Overseas Chinese Students.

五、上述所陳之任一事項同意授權貴校查證，如有不實或違反中華民國教育部外國學生來臺就學辦法之事項等情事屬實者，本人願依貴校相關規定處理，絕無異議。並同意貴校得於法令規定許可範圍內蒐集、處理、國際傳遞及利用本人個人資料。
I agree to authorize Vanung University to verify any information provided above. I fully understand that the false statement, wrong information and fake documents in the application or violation of the Regulations Regarding Study and Counseling Assistance for Overseas Chinese Students in Taiwan may lead to the expulsion from egulations Regarding Study and Counseling Assistance for Overseas Chinese Students in Taiwan Vanung University and/or deportation from Taiwan. I also agree to authorize Vanung University under a permitted extent to search, handle, undergo international transmission, and use my personal information.

此致 To

萬能科技大學 Vanung University

立切結書人 Applicant's Signature：

護照號碼 Passport No.：

日期 Date (MM/DD/YY)：_____

（本人已確實瞭解本具結書所提之內容）
(I fully understand the content of the declaration.)

自傳暨讀書計畫

Autobiography & Study Plan

申請人 日期

Name of Applicant_____ Date_____

申請班別

☐**觀光與休閒事業管理系國際學生產學合作專班** Industry-Academia Collaboration Program in Tourism and Leisure Management (2021 Spring semester) for International Students

請以中文或英文撰寫 1000 字以內，敘述個人背景、求學動機、求學期間之讀書計畫等，以及完成學業後之規畫。

Please use following space to write statement of about 1000 words in Chinese or English, describing your background, motivation and study plan at VNU, as well as career plan after finishing your study. (Use additional sheets of page 2 if needed)

自傳暨讀書計畫

Autobiography & Study Plan

申請人 日期

Name of Applicant_____ Date_____

申請班別

□觀光與休閒事業管理系國際學生產學合作專班 Industry-Academia Collaboration Program in Tourism and Leisure Management (2021 Spring semester) for International Students

請以中文或英文撰寫 1000 字以內，敘述個人背景、求學動機、求學期間之讀書計畫等，以及完成學業後之規畫。

Please use following space to write statement of about 1000 words in Chinese or English, describing your background, motivation and study plan at VNU, as well as career plan after finishing your study. (Use additional sheets of page 2 if needed)

附件五**(Appendix V)**、切結書

外國學生申請人在臺就學檢核表及切結書

Checklist and Declaration for International Applicants Undertaking Studies in Taiwan

外國學生申請人是否曾以僑生身分在臺就學檢核表

Checklist for International Applicants Undertaking Studies in Taiwan as Overseas Chinese Student

依據「外國學生來臺就學辦法」第 2 條規定，外國學生須未曾以僑生身分在臺就學，為確認您的外國學生身分，請確實填寫回答以下問題，謝謝！

Under Article 2 of MOE Regulations Regarding International Students Undertaking Studies in Taiwan, an international student must not have studied in Taiwan as an overseas Chinese student. Please answer the following questions truthfully to verify your international student status. Thank you.

1. 請問您是否曾經來臺就學過？是☐ 否☐ (若填寫否，則無需回答以下問題)

   Have you ever studied in Taiwan before?

   YES ☐ NO ☐ (skip the following questions if your answer is NO.)

2. 請問您是否曾以僑生身分在臺就學？是☐ 否☐ 不確定☐

   Have you ever studied in Taiwan as an overseas Chinese student before?

   YES ☐ NO ☐ UNCERTAIN ☐

3. 請問您是否曾經海外聯合招生委員會分發？是☐ 否☐ 不確定☐

   Have you ever received placement permission by the University Entrance Committee for Overseas Chinese Students?

   YES ☐ NO ☐ UNCERTAIN ☐

4. 請問您是否曾經各校以自行(單獨)招收僑生管道入學？是☐ 否☐ 不確定☐

   Have you ever been admitted as an overseas Chinese student through individual recruitment of other institutions?

   YES ☐ NO ☐ UNCERTAIN ☐

5. 請問您本學年度是否向海外聯合招生委員會申請來臺就學？是☐ 否☐

   Have you applied to the University Entrance Committee for Overseas Chinese Students for study in Taiwan during the academic year?

   YES ☐ NO ☐ UNCERTAIN ☐

填表說明：若您於第 1 題或第 2 題填寫「否」之選項，請填寫下列切結書。

If you answered "NO" to Question 1 or Question 2 please fill in the following Affidavit.

切　　結　　書
DECLARATION

申請人_____(姓名)為具_____國籍之外國學生，申請本年度來臺就讀**萬能科技大學☐觀光與休閒事業管理系國際學生產學合作專班**，本人確認未曾以僑生身分在臺就學，倘經僑務主管機關查證具僑生身分，則由錄取學校撤銷原錄取資格，不得異議。

I, _____ (full name), an international student holding the nationality of_ **Industry-Academia Collaboration Program in ☐** Tourism and Leisure Management **for International Students**, am applying to study at the Vanung University this year. I guarantee that I have never studied in Taiwan as an overseas Chinese student before; in case I'm verified by the Overseas Compatriot Affairs Council to be holding the status of overseas Chinese student, my admission status shall be deprived without objection.

此致 To

萬能科技大學 Vanung University

立切結書人 Applicant's Signature：

護照號碼 Passport No.：

日期 Date (MM/DD/YY)：_____

（本人已確實瞭解本切結書所提之內容）
(I fully understand the content of the declaration.)

說明 Note：

依據「僑生回國就學及輔導辦法」，所稱僑生，指海外出生連續居留迄今，或最近連續居留海外六年以上，並取得僑居地永久或長期居留證件回國就學之華裔學生。但就讀大學醫學、牙醫及中醫學系者，其連續居留年限為八年以上。

According to "Regulations Regarding Study and Counseling Assistance for Overseas Chinese Students in Taiwan," the term "overseas Chinese student" refers to a student of Chinese descent who has come to Taiwan to study, who was born and lived overseas until the present time, or who has been living overseas for six or more consecutive years in the immediate past and obtained permanent or long-term residency status overseas. Note that for those applying to study in the departments of medicine, dentistry, or Chinese medicine at Taiwan universities, the minimum required number of consecutive years of overseas residency is eight years.

所稱海外，指大陸地區、香港及澳門以外之國家或地區；連續居留，指華裔學生每曆年在國內停留期間未逾一百二十日。連續居留海外採計期間之起迄年度非屬完整曆年者，以各該年度之採計期間內在國內停留期間未逾一百二十日予以認定。

The term "overseas" refers to locations or countries other than mainland China, Macao, and Hong Kong. The term "consecutive years of residency" is defined as Overseas Chinese Students staying in Taiwan for less than 120 days per calendar year. If the calculated calendar year is not one complete calendar year, the stay in Taiwan should not exceed 120 days within the calculated calendar year period.

附件六**(Appendix VI)**、申請入學文件驗證切結書

Deposition related to application documents

I,_____(*Fullname*), applying for the **Industry-Academia Collaboration Program in ☐ Tourism and Leisure Management for International Students** (*Program name*) at Vanung University and comply with the regulation to submit documents as follows:

☐ **Original copy of applicant's certified diploma (highest degree) which is notarized by R.O.C. (Taiwan) Embassy, Representative Office, Economic and Cultural Office or other organizations authorized by Ministry of Foreign Affairs.**

☐ **Original copy of applicant's transcripts (highest degree) which is notarized by R.O.C. (Taiwan) Embassy, Representative Office, Economic and Cultural Office or other organizations authorized by Ministry of Foreign Affairs.**

The enrollment date is the deadline to submit all the documents to the Registration Division of Academic Affairs.

All the documents I have provided (including diploma, passport and other relevant documents whether original or copy) are legal and valid. Should any of the documents be found to be altered or violate any university regulations, Iagree to lose my admission privilegeand Iwill not be allowed to apply for any transcript or diploma.

Applicant's Name：

Passport Number：

Phone：

Email：

Date：

附件七**(Appendix VII)**、複查成績申請表

萬能科技大學

2021 年春季班國際學生產學合作專班學生申請入學

複查成績申請表

申請日期：　　年　　月

日

報名序號	
報名科系	☐旅館管理系國際學生產學合作專班
	☐觀光與休閒事業管理系國際學生產學合作專班
考生姓名	
複查項目	書面資料(100%)
原始成績	
複查成績	
複查結果	(本欄考生勿填)

考生簽名：＿＿＿＿＿＿＿＿＿＿

注意事項：

一、考生對成績如有疑慮，請親自填寫本表，於 2020 年 12 月 04 日(星期五)12:00 前以傳真申請複查，並以電話確認複查結果，逾期恕不受理。傳真電話：+886-3-4531300，考生傳真之後請電話確認，聯絡電話：+886-3-4628654。

二、考生複查成績以一次為限。

附件八**(Appendix VIII)**、報名專用信封封面

FROM

_____
(Full Name in Chinese)

_____
(Full Name in English)

_____
(Address)

_____

(國際學生產學合作專班)

TO: 萬能科技大學教務處國際交流組　收
32061 桃園市中壢區萬能路1號

Division of International Exchange
Office of Academic Affairs
Vanung University

No.1, Wanneng Rd., Zhongli Dist.,
Taoyuan City 32061, Taiwan (R.O.C.).

請將本表貼於自備B4 信封袋上，以掛號郵寄〈海外地區建議使用DHL 或FedEX 等快遞服務〉

1. Please attach this to B4 size envelope.
2. All the required documents are in A4 size. File these documents in the envelope in the order indicated.
3. The application should be sent in epress and registered mail.

萬能科技大學考生申訴處理辦法

91.7.5 教務會議通過

105.11.30 教務會議修訂通過

第一條　（宗旨）

為維護考生權益，提供考生申訴管道，特訂定本辦法。

第二條　（申訴範圍）

一、 事件結果決定考生錄取與否者。

二、 招生簡章規定不明確，致考生認有損其權益者。

三、 有違反性別平等原則之疑慮者。

第三條　申訴要件

本校各項招生考試考生對前條申訴範圍，應先向試務承辦單位反應，業經招生業務承辦人員處理或提報上級主管協調後仍無法解決者，得向本校考生申訴處理小組提出申訴，同一案件申訴以兩次為限（第二次申訴需有新的証據經考生申訴處理小組同意後方予處理）。

第四條　組織

一、 招生委員會下設考生申訴處理小組，置委員五至七人，由校長自招生委員中遴聘，且由小組委員互選一人為召集人，並得就申訴案件之性質，臨時增聘法律專業人員或有關專家共同組織之，但臨時委員人數，每一案件不得超過二人。

二、 小組委員之任期為一年，連聘得連任，臨時委員之任期，則以各該申訴案件之會期為限。

三、 小組開會應有委員三分之二出席始得開議，除評議書之決議應有出席委員三分之二同意外；其餘事項之決議，以出席委員超過半數定之。

四、 委員對申訴案件有利害關係者應自行迴避，不得執行職務。

第五條　申訴及處理程序

一、 考生申訴應於接獲本校處理通知之日起，十五日內以書面提出，逾期不予受理。惟因不可抗力，致逾期限者，得向小組聲明理由，請求許可。

二、 考生申訴事項應以書面檢附相關證明文件提出，並應記載申訴人姓名、入學考試名稱、准考證號、報考系所組別、聯絡住址、聯絡電話、申訴之事實及理由、希望獲得之補救。

三、 小組收到考生申訴案件後，應於半個月內召開委員會議處理，負責評議，並得視需要邀請其他相關人員出席。

四、 申訴提起後，申訴人就申訴事件或其牽連之事項，提出民事訴訟、刑事訴訟或行政訴訟者，應即通知考生申訴處理小組。小組獲知

後，應即中止評議，俟訴訟終結後再議。惟連帶影響其他考生權益之申訴案不在此限。

五、 小組會議之召開以不公開為原則，但得通知申訴人、原處分單位之代表及關係人到會說明。

六、 申訴案件由申訴處理小組指派專人受理，並於收件後三十日內回覆。

七、 評議書經校長核定後送達申訴人及原處分單位。

第六條　評議效力及執行

小組做成評議書，陳校長核定時，應副知原處分單位，原處分單位如認為有與法規抵觸或事實上窒礙難行者，應列舉具體事實及理由陳報校長，並副知考生申訴處理小組。校長如認為有理由者，得移請小組再議（以一次為限）。評議書經完成行政程序後，原處分單位應即採行。

第七條　本辦法經教務會議通過後實施，修正時亦同。

附件十**(Appendix X)**、報名學生個人資料蒐集、處理及利用告知事項

萬能科技大學

報名學生個人資料蒐集、處理及利用告知事項

本同意書說明萬能科技大學（以下簡稱本校）將如何處理本表單所蒐集到的個人資料。

當您勾選「我同意」並簽署本同意書時，表示您已閱讀、瞭解並同意接受本同意書之所有內容及其後修改變更規定。 若您未滿二十歲，應於您的法定代理人閱讀、瞭解並同意本同意書之所有內容後，方得使用本服務，但若您已接受本服務，視為您已取得法定代理人之同意，並遵守以下所有規範。

一、基本資料之蒐集、更新及保管

1.本校在中華民國「個人資料保護法」與相關法令之規範下，依據本校「個人資料保護管理政策」，蒐集、處理及利用您的個人資料。

2.請於申請時提供您本人正確、最新及完整的個人資料。

3.本校因執行業務所蒐集您的個人資料，包括姓名、出生年月日、國民身份證統一編號、護照號碼、家庭、教育、職業、職稱、聯絡方式(電話、E-Mail)等個人資料保護法所定義之個人資料。(視狀況，自行調整)。

4.若您的個人資料有任何異動，請主動向本校申請更正，使其保持正確、最新及完整。

5.若您提供錯誤、不實、過時或不完整或具誤導性的資料，您將損失相關權益，同時本校就此不實資料不負任何法律責任。

6.您可依中華民國「個人資料保護法」，就您的個人資料行使以下權利：

(1)查詢或請求閱覽。(2) 請求製給複製本。(3)請求補充或更正。(4)請求停止蒐集、處理及利用。(5)請求刪除。但因本校執行職務或業務所必須者，本校得拒絕之。若您欲執行上述權利時，請參考本校「個人資料保護管理政策」之個人資料保護聯絡窗口聯絡方式與本校連繫。但因您行使上述權利，而導致權益受損時，本校將不負相關賠償責任。

二、蒐集個人資料之目的

1.本校為執行 **國際學生產學合作專班學生申請入學**業務需蒐集您的個人資料。

2.當您的個人資料使用方式與當初本校蒐集的目的不同時，我們會在使用前先徵求您的書面同意，您可以拒絕向本校提供個人資料，但您可能因此喪失相關權益。

3.本校利用您的個人資料期間為即日起_5__年內，利用地區為中華民國領域內（台灣地區，包括澎湖、金門及馬祖等地區)。

三、基本資料之保密

您的個人資料受到本校「個人資料保護管理政策」之保護及規範。本校如違反「個人資料保護法」規定或因天災、事 變或其他不可抗力等事由，致您的個人資料被竊取、洩漏、竄改或遭其他侵害，本校將於查明後以電話、信 函、電子郵件或網站公告等方法，擇適當方式通知您。

四、同意書之效力

1.當您勾選「我同意」並簽署本同意書時，即表示您已閱讀、瞭解並同意本同意書之所有內容，您如違反下列條款時，本校得隨時終止對您所提供之所有權益或服務。

2.本校保留隨時修改本同意書規範之權利，本校將於修改規範時，於本校網頁(站)公告修改之事實，不另作個別通知。如果您不同意修改的內容，請勿繼續接受本服務。否則將視為您已同意並接受本同意書該等增訂或修改內容之拘束。

3.您自本同意書取得的任何建議或資訊，無論是書面或口頭形式，除非本同意書條款有明確規定，均不構成本同意條款以外之任何保證。

五、準據法與管轄法院

本同意書之解釋與適用，以及本同意書有關之爭議，均應依照中華民國法律予以處理，並以臺灣桃園地方法院為管轄法院。